

Bản án số: **02/2019/DS-ST**
Ngày: 08-01-2019
*“V/v tranh chấp dân sự bồi thường
thiệt hại về tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Chí Công;

Ông: Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2018/TLST-DS, ngày 07/8/2018, về việc “Tranh chấp dân sự về bồi thường thiệt hại về tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2018/QĐST-DS ngày 03/12/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 551/2018/QĐST-DS ngày 20/12/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Văn U, sinh năm: 1969; (có mặt).

Địa chỉ: ấp T P, xã P H, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1981; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T P, xã P H, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/7/2018; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ ông Nguyễn Văn U trình bày:

Nguyễn Văn C là cháu của ông U (ông U là chú ruột của ông C), do gia đình 02 bên có mâu thuẫn về tranh chấp ranh đất trước đây vào năm 2006, đến năm 2017 phát sinh tranh chấp lỗi đi. Vào khoảng 14 giờ 00 phU ngày 07/4/2017 Nguyễn Văn C dùng cửa máy cửa cây bằng lãng (gốc 0,8m, cao 5m) trên thửa đất trên thửa đất số 681, tờ bản đồ số 06 thuộc quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn U theo Quyết định thi hành án số 1064/QĐ-THA ngày 04/9/2008 và biên bản xác định ranh ngày 09/12/2008 của thi hành án dân sự huyện Lai Vung. Cây bằng lãng ngã lên phần nhà tắm của ông U làm bể 02 miếng tol xi măng, đứt dây điện, bể bóng đèn, 01 van xả nước bị hư hỏng làm thiệt hại tài sản của ông Nguyễn Văn U. Cây bằng lãng do Nguyễn Văn C đốn thuộc phần đất của ông U giáp với thửa 682 của bà Tha (mẹ của C), cây bằng lãng ngang mé nhà tắm, cách nhà tắm khoảng 03m, cách ranh đất khoảng 0,8m. Khi C cửa cây có mặt ông U nhưng ông không ngăn cản được. Ông U có trình báo với chính quyền địa phương giải quyết yêu cầu Nguyễn Văn C bồi thường cây bằng lãng bị cửa ngã và thiệt hại nhà tắm của gia đình ông U nhưng Nguyễn Văn C không đồng ý bồi thường. Sau khi cây bằng lãng bị cửa, tài sản bị hư hỏng ông U đã mua dây điện, bóng đèn, vòi nước, 02 tấm tol xi măng tại cửa hàng Tân Tiến và sửa lại nhà tắm, tổng cộng là 475.000 đồng. Ông U thống nhất giá trị 01 cây bằng lãng theo định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Lai Vung ngày 17/10/2018, các tài sản còn lại là 02 tấm tol xi măng, dây điện 08m, bóng đèn, vòi nước không đồng ý theo giá của hội đồng định giá vì định giá, giá trị còn lại của 02 tấm tol xi măng là 30.000 đồng/01 tấm tol, dây điện 3.000 đồng/1m x 08m, bóng đèn là 35.000 đồng, vòi nước là 75.000 đồng là thấp hơn giá ông U mua tại cửa hàng Tân Tiến để sửa thay thế những tài sản bị hư hỏng do C cửa cây ngã gây thiệt hại tài sản của ông Nguyễn Văn U.

Ông Nguyễn Văn U yêu cầu anh Nguyễn Văn C bồi thường cho ông Nguyễn Văn U giá trị 01 cây bằng lãng theo giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Lai Vung ngày 17/10/2018 giá trị cây bằng lãng là 180.000 đồng và nhà tắm bị cây ngã đè hư gồm 02 tấm tole bể 65.000 đồng/01 tấm, 01 van xả nước 170.000 đồng, dây điện 40.000 đồng, bóng đèn 95.000 đồng, tiền công là 40.000 đồng, tổng cộng Nguyễn Văn C phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn U là 655.000 đồng. Ông U

không yêu cầu định giá lại tài sản nhưng yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét vì phần tài sản của ông bị hư hỏng ông U phải mua mới để thay thế mới sử dụng được.

Bị đơn Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

Theo các tài liệu chứng cứ do Công an xã Phong Hòa cung cấp Tờ tường trình của Nguyễn Văn C tại Công an xã Phong Hòa, ông C thừa nhận có đốn (cưa) cây bằng lăng ngã trên nhà tắm của ông Nguyễn Văn U và theo biên bản hòa giải ngày 25/4/2017 tại Ban nhân dân ấp Tân Phú xác định cây bằng lăng trên phần đất của ông Nguyễn Văn U.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung phát biểu quan điểm:

- Về phần thủ tục: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng pháp luật. Đề nghị bị đơn tuân thủ và chấp hành pháp luật theo trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

- Về phần nội dung: Về đường lối giải quyết vụ án, Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn bồi thường thiệt hại các tài sản theo giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Lai Vung ngày 17/10/2018 là 374.000 đồng (02 tấm tol xi măng là 30.000 đồng/01 tấm tol, dây điện 3.000 đồng/1m x 8m, bóng đèn là 35.000 đồng, vòi nước là 75.000 đồng) và tiền công 40.000 đồng, tổng cộng là có cơ sở, phù hợp thực tế, đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn U khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn C bồi thường tài sản bị hư hỏng do ông Nguyễn Văn C cưa cây bằng lăng, đây là vụ án tranh chấp về bồi thường thiệt hại về tài sản. Các đương sự cư trú tại ấp Tân Phú, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, cho nên thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Nguyễn Văn C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ông Nguyễn Văn U yêu cầu ông Nguyễn Văn C bồi thường tài sản bị hư hỏng do ông C dùng máy cưa, cưa cây bằng lăng của ông U ngã đè lên nhà tắm của ông U, gây hư hỏng tài sản của ông U (bể 02 tấm tol ximăng, bể bóng đèn, đứt dây điện và hư vòi nước).

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn Nguyễn Văn C vắng mặt tại các phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa không có lý do cũng như không có văn bản ý kiến phản bác gì yêu cầu của nguyên đơn, xem như bị đơn đã từ bỏ quyền phản bác của mình nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

Xét thấy qua lời trình bày của đương sự và chứng cứ có trong hồ sơ xác định cây bằng lăng (gốc 0,8m, cao 5m) trên thửa đất trên thửa đất số 681, tờ bản đồ số 06 thuộc quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn U theo Quyết định thi hành án số 1064/QĐ-THA ngày 4/9/2008 và biên bản xác định ranh ngày 9/12/2008 của thi hành án dân sự huyện Lai Vung. Cây bằng lăng là tài sản của ông Nguyễn Văn U, do ông Nguyễn Văn C tự ý cưa ngã cây bằng lăng không được sự đồng ý của ông U là xâm phạm tài sản của ông U, gây hư hỏng thiệt hại tài sản của ông U là bể 02 tấm tol ximăng, bể bóng đèn, đứt dây điện và hư vòi nước nên ông U yêu cầu ông C bồi thường là có cơ sở nhưng cần xem xét giá trị tài sản hư hỏng hợp lý theo quy định pháp luật vì ông U cho rằng tài sản ông thiệt hại ông phải mua tài sản mới để thay thế cho nên yêu cầu ông C bồi thường theo giá tài sản mua mới tại cửa hàng Tân Tiến: Dây điện là 40.000 đồng, bóng đèn 95.000 đồng, vòi nước 175.000 đồng, 02 tấm tol xi măng là 130.000 đồng, tiền công là 40.000 đồng, tổng cộng là 475.000 đồng. Xét yêu cầu này của ông U là chưa phù hợp vì tài sản của ông U tại thời điểm Nguyễn Văn C làm hư hỏng là tài sản ông U đã sử dụng, giá trị còn lại thấp hơn giá ông U mua tại cửa hàng Tân Tiến để thay thế nên cần phải xem xét theo giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Lai Vung ngày 17/10/2018 là giá trị còn lại của tài sản tại thời điểm Nguyễn Văn C làm hư

hỏng thiệt hại tài sản của ông U gồm có cây bằng lăng là 180.000 đồng, 02 tấm tole xi măng 30.000 đồng/01 tấm = 60.000 đồng, 01 van nước 75.000 đồng, dây điện 08m x 3.000 đồng = 24.000 đồng, bóng đèn 35.000 đồng, tổng cộng 374.000 đồng và tiền công 40.000 đồng, tổng cộng 414.000 đồng là phù hợp thực tế, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét thấy ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí và chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản:

Do yêu cầu của ông Nguyễn Văn U được Tòa án chấp nhận một phần nên ông Nguyễn Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần ông U được Tòa án chấp nhận và ông U phải chịu án phí đối với phần không được chấp nhận là có căn cứ, phù hợp với khoản 1, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tiền lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là: 400.000 đồng, ông U đã tạm nộp và đã chi xong, do yêu cầu của ông U được Tòa chấp nhận nên buộc ông Nguyễn Văn C phải chịu tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đo đạc và định giá. Ông Nguyễn Văn C phải chịu 400.000 đồng, số tiền này ông U đã tạm nộp nên ông C có nghĩa vụ hoàn trả lại tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đo đạc, định giá tài sản cho ông Nguyễn Văn U là 400.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 157; Điều 158; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Nguyễn Văn U.

Buộc ông Nguyễn Văn C bồi thường cho ông Nguyễn Văn U tài sản bị thiệt hại gồm có cây bằng lăng là 180.000 đồng, 02 tấm tole xi măng 60.000 đồng, 01 van nước 75.000 đồng, dây điện 24.000 đồng, bóng đèn 35.000 đồng, tiền công 40.000 đồng, tổng cộng 414.000 đồng (Bốn trăm mười bốn nghìn đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Văn U mà ông Nguyễn Văn C chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành, đến khi thi hành án xong.

3. Về án phí, tạm ứng án phí:

- Ông Nguyễn Văn C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn U phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí, án phí Tòa án số 0001371, ngày 07/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Ông U đã nộp xong.

4. Lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ đo đạc và định giá tài sản:

Buộc ông Nguyễn Văn C phải chịu 400.000 đồng tiền lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ đo đạc và định giá tài sản. Do ông Nguyễn Văn U đã tạm nộp và đã chi xong. Nên ông Nguyễn Văn C phải hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn U 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

5. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (08/01/2019). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa ngày 08/01/2019 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu: HS (Q), AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền